TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **184**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 181/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Ngô Văn Th, sinh năm 1988

Chị Ngọ Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn T Ph, xã Th L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 08 năm 2011 tại UBND xã V L (nay là xã Th L), huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2013, cuộc sống khó khăn, chị H đi làm ăn xa từ đó đến nay. Do cuộc sống vợ chồng xa nhau, tình cảm dần lạnh nhạt, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. anh Th và chị H không tìm được biện pháp gì để hàn gắn níu kéo cuộc sống chung và đều thống nhất ly hôn để giải thoát cho nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận sự tự nguyện ly hôn của hai bên. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Minh Đ, sinh ngày 22/06/2012.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Ngô Minh Đ cho anh Ngô Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cũng là nguyện vọng của cháu. Chị H được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Minh Đ, sinh ngày 22/06/2012.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Ngô Minh Đ cho anh Ngô Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Văn Th và chị Ngọ Thị H mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Th, chị H đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0009141 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh Th, chị H đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Th L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.